

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-PT
Ngày: 04/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Nam.

Các Thẩm phán: Ông Sùng A Xà.

Bà Nguyễn Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hải Nam, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Công, Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 04 tháng 5 năm 2018 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2018/TLPT-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo Lường Văn H do có kháng cáo của bị cáo Lường Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2018/HS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên.

Bị cáo có kháng cáo:

Lường Văn H, sinh ngày: 03/02/1984 tại xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản G, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn T (đã chết) và bà: Lường Thị T, sinh năm: 1958; có vợ: Quàng Thị X, sinh năm: 1993 và 01 người con, sinh năm: 2011; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/12/2017. Có mặt.

- Người bị hại: Ông Lường Văn K, sinh năm: 1957; trú tại: Bản G, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Tiến N, Luật sư, Cộng tác viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 10/12/2017, gia đình ông Lường Văn K thả 02 con bò (01 con bò cái lông màu vàng 05 tuổi, 01 con bò con) đi ăn cỏ tại bãi ruộng khô của tập thể bản G, xã Q. Đến 13 giờ 10 phút cùng ngày, gia đình ông K phát hiện con bò cái lông màu vàng của gia đình bị đâm chết tại khu ruộng tập thể bản G, xã Q. Qua quá trình điều tra, Công an huyện T đã xác định Lường Văn H là người đâm chết con bò. Bị cáo Lường Văn H khai nhận tại Cơ quan điều tra như sau: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 10/12/2017, Lường Văn H nhìn thấy 02 con bò đang ở khu khóm chuối bờ ao nhà H, bị cáo hô đuổi nhưng 02 con bò không đi, do bức tức vì bò vào phá vườn chuối bờ ao nhà H, bị cáo hô đuổi nhưng hai con bò không đi, do bức tức vì bò vào phá vườn chuối nên bị cáo đã vào nhà lấy 01 con dao nhọn màu đen của gia đình, đến cách con bò mẹ 5-6m, bị cáo cầm dao phi thẳng vào con bò mẹ, lưỡi dao cắm đúng vào bụng bên phải con bò. Hai con bò chạy đến chỗ rãnh nước bờ ao, con bò mẹ chưa kịp nhảy qua rãnh nước, bị cáo chạy đến rút dao đang cắm ở bụng con bò mẹ ra, 02 con bò tiếp tục chạy theo hướng bờ ao và đi ra ruộng. Khi rút dao khỏi bụng con bò mẹ, bị cáo lấy lá cây chớ để lau máu dính trên dao và đi về nhà. Đến 13 giờ 10 phút cùng ngày, thì hành vi của bị cáo bị phát hiện.

Tại bản Kết luận định giá số: 41/KL-GTTS ngày 12/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện T đã kết luận: 01 (một) con bò cái 05 tuổi lông màu vàng, sừng dài 06cm, nặng 120kg, có giá trị 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

Tại Bản án số: 36/2018/HS-ST ngày 05/3/2018, Tòa án nhân dân huyện T đã nhận định và quyết định như sau:

“- Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; các điểm b, s, i khoản 1 Điều 51, Điều 47/BLHS năm 2015; Điều 106; 136/BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH:

1. Tuyên bố: Lường Văn H phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Lường Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.”

Ngoài ra, Bản án còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại.

Ngày 12/3/2018, bị cáo Lường Văn H kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lường Văn H thay đổi nội dung kháng cáo, xin Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt khác không phải là hình phạt tù cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích tính chất mức độ do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đưa ra một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới xuất hiện tại cấp phúc thẩm như: Bị cáo có ông nội là ông Lường Văn H2 đã tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo do Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T chứng nhận ngày 22/01/2018; tại phiên tòa phúc thẩm, ông Lường Văn K là bị hại đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong, bị cáo Lường Văn H là con cháu trong nhà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Xét hình thức đơn kháng cáo: Bị cáo làm đơn kháng cáo đề ngày 12/3/2018 theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự (BLTTHS) là đúng quy định pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng: Sáng ngày 10/12/2017, gia đình ông Lường Văn K đã thả 02 con bò (01 con bò cái lông màu vàng 05 tuổi và 01 con bò con) đi ăn cỏ tại bãi ruộng khô của tập thể bản G, xã Q. Đến 13 giờ 10 phút cùng ngày, gia đình ông K phát hiện con bò cái lông màu vàng của gia đình bị đâm chết tại khu ruộng tập thể bản G, xã Q. Qua quá trình điều tra, Công an huyện T đã xác định Lường Văn H là người đâm chết con bò. Bị cáo Lường Văn H khai nhận tại Cơ quan điều tra như sau: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 10/12/2017, Lường Văn H nhìn thấy 02 con bò đang ở khu khóm chuối bờ ao nhà H, bị cáo hô đuổi nhưng 02 con bò không đi, do bức tức vì bò vào phá vườn chuối bờ ao nhà H, bị cáo hô đuổi nhưng hai con bò không đi, do bức tức vì bò vào phá vườn chuối nên bị cáo đã vào nhà lấy 01 con dao nhọn màu đen của gia đình, đến cách con bò mẹ 5-6m, bị cáo cầm dao phi thẳng vào con bò mẹ, lưỡi dao cắm đúng vào bụng bên phải con bò, dẫn đến việc con bò mẹ của ông K bị chết, hành vi của bị cáo nêu trên là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội mà bị cáo đã gây ra để áp dụng pháp luật, quy kết về tội danh, quyết định hình phạt và các vấn đề khác đối với bị cáo Lường Văn H là hoàn toàn chính xác, có căn cứ, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan, sai. Nay, bị cáo kháng cáo xin thay đổi hình phạt áp dụng đối với bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã đưa ra một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới như: Bị cáo có ông nội là ông Lường Văn H2 đã tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo do Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T chứng nhận ngày 22/01/2018. Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm, ông Lường Văn K là bị hại, đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã bồi thường thiệt

hại xong, bị cáo Lường Văn H là con cháu trong nhà. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới xuất hiện tại cấp phúc thẩm, được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 mà ở cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cần áp dụng Điều 36/BLHS năm 2015, cho bị cáo chịu hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tại địa phương để có thời gian nuôi dạy con cái và chăm sóc gia đình, qua đó, thể hiện chính sách khoan hồng, giảm nhẹ của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải. Bởi các lẽ trên, nội dung đơn kháng cáo của bị cáo có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36/BLHS năm 2015 thì người bị kết án phạt cải tạo không giam giữ phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ Nhà nước. Xét thấy gia đình bị cáo Lường Văn H thuộc diện hộ nghèo, không có thu nhập ổn định nên không có khả năng thi hành, do vậy, Hội đồng xét xử không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đã đưa ra một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới xuất hiện tại cấp phúc thẩm như: Bị cáo có ông nội là ông Lường Văn H đã tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo do Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T chứng nhận ngày 22/01/2018, đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo chịu hình phạt tiền hoặc hình phạt khác, không phải là hình phạt tù. Hội đồng xét xử thấy rằng, đề nghị của người bào chữa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thấy rằng gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, do Ủy ban nhân dân xã Quài N, huyện T chứng nhận ngày 22/01/2018, bởi vậy, bị cáo được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[1] Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Lường Văn H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2018/HS-ST, ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên như sau:

Căn cứ Điều 36, khoản 1 Điều 178; các điểm b, điểm s, điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14:

1. Tuyên bố: Lương Văn H phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Lương Văn H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

- Giao bị cáo Lương Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

[2] Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Lương Văn H.

[3] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2018/HS-ST ngày 05/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện T;
- TAND huyện T;
- Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Phòng Hành chính - Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND (T/B);
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Văn Nam